



# Bản tin Thuế

SỐ 6

06/2010

## Văn bản mới

*Công văn*  
**7209/BTC-TCT**  
*Ngày 04/06/2010*

Gia hạn nộp quyết toán thuế thu nhập cá nhân (TNCN) năm 2009

*Công văn*  
**1632/TCT-TNCN**  
*Ngày 17/05/2010*

Quản lý hồ sơ giám trừ gia cảnh thuế TNCN đối với cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công

*Công văn*  
**1700/TCT-TNCN**  
*Ngày 21/05/2010*

Hướng dẫn bổ sung quyết toán thuế TNCN năm 2009

*Công văn*  
**2079/TCT-TNCN**  
*Ngày 15/06/2010*

Chính sách thuế TNCN đối với khoản lợi nhuận chia cho thành viên góp vốn của Công ty TNHH và thu nhập của cá nhân hành nghề độc lập

*Công văn*  
**1608/TCT-TNCN**  
*Ngày 14/05/2010*

Thuế TNCN đối với khoản trợ cấp mất việc làm

*Công văn*  
**1609/TCT-TNCN**  
*Ngày 14/05/2010*

Hướng dẫn về chính sách thuế TNCN đối với tiền thưởng khuyến mại ứng với mỗi mức tiền gửi tiết kiệm tăng dần

*Công văn*  
**1697/TCT-TNCN**  
*Ngày 07/05/2010*

Chính sách thuế TNCN đối với phụ cấp, trợ cấp do Bảo hiểm xã hội (BHXH) chi trả

*Công văn*  
**1664/TCT-TNCN**  
*Ngày 19/05/2010*

Hướng dẫn về chi phí hợp lý đối với cá nhân hộ kinh doanh chịu thuế TNCN

*Công văn*  
**1742/TCT-TNCN**  
*Ngày 25/05/2010*

Hướng dẫn về thủ tục chấm dứt hiệu lực MST thuế TNCN của cá nhân cư trú là người nước ngoài kết thúc hợp đồng làm việc và rời khỏi Việt Nam

*Công văn*  
**7250/BTC-TCT**  
*Ngày 07/06/2010*

Hướng dẫn một số nội dung cần lưu ý khi quyết toán thuế TNDN năm 2009 nhằm giải đáp các vướng mắc trong quá trình quyết toán thuế TNDN năm 2009

**Nghị định**  
**61/2010/NĐ-CP**  
**Ngày 04/06/2010**

Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn

*Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/07/2010.*

**Thông tư**  
**71/2010/TT-BTC**  
**Ngày 07/05/2010**

Hướng dẫn ấn định thuế đối với cơ sở kinh doanh xe ô tô, xe hai bánh gắn máy ghi giá bán xe ô tô, xe hai bánh gắn máy trên hóa đơn giao cho người tiêu dùng thấp hơn giá giao dịch thông thường trên thị trường

*Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày kể từ ngày ký.*

**Công văn**  
**1630/TCT-CS**  
**Ngày 17/05/2010**

Chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài có hành vi chậm nộp tiền thuế

**Công văn**  
**1613/TCT-CS**  
**Ngày 14/05/2010**

Hướng dẫn về thuế GTGT đối với các mặt hàng như: nón, quần áo, khẩu trang, bao tay, bao chỉ dưới, bao giày, khăn (khăn trải bàn, khăn chụp mạch vành, khăn phụ khoa, khăn phẫu thuật mặt, khăn phẫu thuật chi...)

**Thông tư**  
**92/2010/TT-BTC**  
**Ngày 17/06/2010**

Hướng dẫn thủ tục gia hạn nộp thuế và hoàn thuế giá trị gia tăng đối với thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải chuyên dùng nằm trong dây chuyền công nghệ và vật tư xây dựng thuộc loại trong nước chưa sản xuất được cần nhập khẩu để tạo tài sản cố định của doanh nghiệp

*Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.*

**Công văn**  
**1692/TCT-CS**  
**Ngày 21/05/2010**

Hướng dẫn xử lý đối với các hóa đơn tính thuế GTGT của dịch vụ vệ sinh công cộng

**Công văn**  
**6890/BTC-TCT**  
**Ngày 01/06/2010**

Bù trừ số tiền nợ thuế GTGT với số tiền thuế GTGT được hoàn

**Công văn**  
**1689/TCT-CS**  
**Ngày 21/05/2010**

Hướng dẫn về thuế suất thuế GTGT đối với thanh ray trượt ngăn kéo

**Công văn**  
**2869/TCHQ-KTTT**  
**Ngày 02/06/2010**

Hướng dẫn thủ tục thanh khoản, hoàn thuế đối với trường hợp hàng sản xuất xuất khẩu bị thất lạc tờ khai xuất khẩu bản gốc

**Công văn**  
**3077/TCHQ-GSQL**  
**Ngày 11/06/2010**

Hướng dẫn về xử lý máy móc, thiết bị sau thanh khoản hợp đồng gia công

**Thông tư**  
**18/2010/TT-BLĐTBXH**  
**Ngày 10/06/2010**

Quy định tiền lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước thực hiện gói thầu tư vấn và áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian thuộc dự án sử dụng vốn nhà nước

*Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày kể từ ngày ký.*

**Thông tư liên tịch**  
**12/2010/TTLT-BKHĐT-**  
**BTC**  
**Ngày 28/05/2010**

Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên gia nước ngoài thực hiện các chương trình, dự án ODA

*Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký.*

## Gia hạn nộp quyết toán thuế TNCN năm 2009

*Công văn  
7209/BTC-TCT*

Ngày 04/06/2010, Bộ Tài chính có Công văn số 7209/BTC-TCT gửi Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc gia hạn nộp quyết toán thuế TNCN năm 2009.

Trước đó, ngày 15/03/2010 Bộ Tài chính đã ban hành công văn số 3124/BTC-TCT gia hạn nộp tờ khai quyết toán thuế TNCN năm 2009 đến hết ngày 31/05/2010. Tuy nhiên, tính đến thời điểm 31/05/2010, do nguyên nhân khách quan, tình hình nộp tờ khai quyết toán thuế TNCN năm 2009 ở một số địa phương vẫn chưa xong. Vì vậy, Bộ Tài chính gia hạn nộp quyết toán thuế TNCN đến hết ngày 31/07/2010.

### Quản lý hồ sơ giảm trừ gia cảnh

*Công văn  
1632/TCT-TNCN*

Ngày 17/05/2010, Tổng cục Thuế có Công văn số 1632/TCT-TNCN gửi Cục thuế tỉnh Quảng Ninh về việc quản lý hồ sơ giảm trừ gia cảnh thuế TNCN đối với cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công.

Theo đó, đối với cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công nếu chỉ nhận thu nhập từ một đơn vị chi trả duy nhất thì:

- ♦ Trường hợp phát sinh mới, hoặc có thay đổi người phụ thuộc, đối tượng nộp thuế khai 02 bản đăng ký người phụ thuộc giảm trừ gia cảnh và nộp hồ sơ chứng minh người phụ thuộc nộp cho đơn vị trả thu nhập. Đơn vị trả thu nhập có trách nhiệm tiếp nhận và chuyển 01 bản đăng ký người phụ thuộc giảm trừ gia cảnh cho cơ quan thuế trực tiếp quản lý đơn vị trả thu nhập; 01 bản đăng ký người phụ thuộc giảm trừ gia cảnh và hồ sơ chứng minh người phụ thuộc lưu tại đơn vị trả thu nhập.
- ♦ Trường hợp đối tượng nộp thuế đã nộp hồ sơ chứng minh người phụ thuộc về cơ quan thuế thì cơ quan thuế có trách nhiệm chuyển hồ sơ này cho đơn vị trả thu nhập quản lý.

Còn đối với cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công nếu nhận thu nhập từ nhiều đơn vị chi trả: đối tượng nộp thuế nộp 02 bản đăng ký người phụ thuộc giảm trừ gia cảnh cho đơn vị trả thu nhập và nộp hồ sơ chứng minh người phụ thuộc cho cơ quan thuế trực tiếp quản lý đơn vị trả thu nhập. Đơn vị trả thu nhập có trách nhiệm chuyển 01 bản đăng ký người phụ thuộc giảm trừ gia cảnh cho cơ quan thuế trực tiếp quản lý đơn vị trả thu nhập.

### Hướng dẫn bổ sung quyết toán thuế TNCN năm 2009

*Công văn  
1700/TCT-TNCN*

Ngày 21/05/2010, Tổng cục Thuế có Công văn số 1700/TCT-TNCN gửi Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn bổ sung quyết toán thuế TNCN năm 2009.

Theo hướng dẫn trong Công văn, cá nhân chưa làm thủ tục cấp mã số thuế (MST) hoặc đã làm thủ tục cấp MST nhưng chưa được cấp MST do trùng chứng minh nhân dân có nhu cầu quyết toán thuế thì cơ quan thuế trực tiếp quản lý tạm thời cấp MST để cá nhân quyết toán thuế. Việc đối chiếu xác minh đối với trường hợp trùng chứng minh nhân dân được thực hiện sau khi tạm cấp MST.

Đối với cá nhân mới ký hợp đồng lao động (hoặc mới được tuyển dụng) trong 6 tháng cuối năm 2009, chưa đăng ký giảm trừ gia cảnh (GTGC) cho người phụ thuộc hoặc cá nhân đã đăng ký GTGC cho người phụ thuộc từ đầu năm 2009 nhưng có sự thay đổi (tăng, giảm) người phụ thuộc mà chưa đăng ký điều chỉnh thì được tiếp tục đăng ký GTGC hoặc đăng ký điều chỉnh. Tờ khai đăng ký GTGC hoặc tờ khai đăng ký điều chỉnh được nộp cùng với tờ khai quyết toán thuế.

Trường hợp tiền lương, tiền công tháng 12/2009 (theo bảng thanh toán tiền lương, tiền công) được trả trong năm 2010 không tính vào thu nhập để xác định thu nhập chịu thuế của 6 tháng cuối năm 2009 mà tính vào thu nhập chịu thuế của năm 2010.

Cũng theo Công văn này, cá nhân đã được tổ chức, cá nhân trả thu nhập cấp chứng từ khấu trừ thuế thì không được ủy quyền cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán thuế TNCN (trừ trường hợp đã thu hồi và hủy chứng từ khấu trừ thuế đã cấp cho cá nhân).

## Chính sách thuế TNCN đối với khoản lợi nhuận chia cho thành viên góp vốn của công ty TNHH và thu nhập của cá nhân hành nghề độc lập

*Công văn  
2079/TCT-TNCN*

Ngày 15/06/2010, Tổng cục Thuế có Công văn số 2079/TCT-TNCN trả lời về chính sách thuế TNCN đối với khoản lợi nhuận chia cho thành viên góp vốn của công ty TNHH và thu nhập của cá nhân hành nghề độc lập, theo đó:

- ◆ Thu nhập nhận được từ lợi nhuận được chia do tham gia góp vốn vào công ty TNHH là thu nhập chịu thuế TNCN;
- ◆ Nếu công ty chưa có quyết định chia lợi nhuận cho các thành viên góp vốn thì chưa phải kê khai nộp thuế TNCN;
- ◆ Trường hợp thành viên góp vốn có tạm ứng tiền hoặc vay tiền của công ty TNHH thì các thành viên có trách nhiệm phải hoàn trả cả gốc lẫn lãi cho công ty. Khoản tiền tạm ứng trước hoặc vay và trả lãi vay không thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật thuế TNCN.
- ◆ Trường hợp thành viên góp vốn được ứng trước lợi nhuận được chia thì công ty TNHH phải khấu trừ và nộp thuế 5% trên tổng số tiền ứng trước lợi nhuận được chia do góp vốn của thành viên.

Cũng theo hướng dẫn trong Công văn, thu nhập từ hoạt động tư vấn, kiểm toán của Luật sư, kiểm toán viên hành nghề độc lập (có giấy phép hành nghề theo quy định của pháp luật) là thu nhập từ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập không phải thực hiện khấu trừ thuế TNCN. Cá nhân hành nghề độc lập phải tự thực hiện khai thuế, quyết toán thuế TNCN và nộp cho cơ quan thuế. Thêm vào đó, cá nhân hành nghề độc lập phải đăng ký kinh doanh đồng thời phải nộp các loại thuế áp dụng đối với hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật. Trường hợp thu nhập từ hoạt động tư vấn, kiểm toán của Luật sư, kiểm toán viên hành nghề nhận được thông qua các doanh nghiệp có kí hợp đồng lao động thì được tính là thu nhập từ tiền lương, tiền công.

### Thuế TNCN đối với trợ cấp mất việc làm

*Công văn  
1608/TCT-TNCN*

Ngày 14/05/2010, Tổng cục thuế có Công văn số 1608/TCT-TNCN về việc thuế TNCN đối với khoản trợ cấp mất việc làm.

Theo đó, khoản trợ cấp mất việc làm được chi trả theo đúng quy định của Bộ Luật lao động thì được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công. Trường hợp doanh nghiệp trả trợ cấp mất việc làm cho các nhân viên cao hơn mức quy định của Bộ Luật lao động thì phần vượt phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN.

### Thuế TNCN đối với việc khuyến mại tiền gửi tiết kiệm

*Công văn  
1609/TCT-TNCN*

Ngày 14/05/2010, Tổng cục Thuế có Công văn số 1609/TCT-TNCN gửi Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam hướng dẫn về chính sách thuế TNCN đối với tiền thưởng khuyến mại ứng với mỗi mức tiền gửi tiết kiệm tăng dần.

Theo hướng dẫn trong Công văn, trường hợp khuyến mại bằng cách trả lãi suất tiết kiệm cao hơn so với quy định trong thời gian theo chương trình khuyến mại ứng với mỗi mức tiết kiệm tăng dần thuộc thu nhập miễn thuế TNCN.

### Thuế TNCN đối với phụ cấp, trợ cấp do BHXH chi trả

*Công văn  
1697/TCT-TNCN*

Ngày 07/05/2010, Tổng cục Thuế có Công văn số 1697/TCT-TNCN gửi Cục thuế tỉnh Đồng Nai về chính sách thuế TNCN đối với phụ cấp, trợ cấp do BHXH chi trả.

Theo ý kiến của Tổng cục Thuế, tất cả các khoản thu nhập mà người lao động nhận được từ BHXH đều được trừ trước khi xác định thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công

## Chi phí hợp lý khi tính thuế TNCN

**Công văn  
1664/TCT-TNCN**

Ngày 19/05/2010, Tổng cục Thuế có Công văn số 1664/TCT-TNCN gửi Cục thuế tỉnh Cà Mau hướng dẫn về chi phí hợp lý đối với cá nhân hộ kinh doanh chịu thuế TNCN.

Theo Tổng cục Thuế, đối với trường hợp hộ kinh doanh ngành nghề mua bán tôm nguyên liệu thực hiện đầy đủ chế độ kế toán hóa đơn chứng từ mua tôm nguyên liệu của người dân trực tiếp sản xuất bán ra, không có hóa đơn chứng từ, hộ kinh doanh sử dụng Bảng kê thu mua hàng theo Mẫu số 01/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính thì được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thuế TNCN.

## Chấm dứt hiệu lực mã số thuế TNCN

**Công văn  
1742/TCT-TNCN**

Ngày 25/05/2010, Tổng cục Thuế có Công văn số 1742/TCT-TNCN gửi Cục thuế thành phố Đà Nẵng hướng dẫn về thủ tục chấm dứt hiệu lực MST thuế TNCN của cá nhân cư trú là người nước ngoài kết thúc hợp đồng làm việc và rời khỏi Việt Nam.

Theo đó, trường hợp cá nhân cư trú là người nước ngoài kết thúc hợp đồng làm việc và rời khỏi Việt Nam phải thực hiện quyết toán thuế TNCN và chấm dứt hiệu lực MST. Khi nộp hồ sơ quyết toán thuế, cá nhân phải nộp Tờ khai điều chỉnh đăng ký thuế theo mẫu 08-MST (ban hành kèm theo Thông tư số 85/2007/TT-BTC ngày 18/07/2007 của Bộ Tài chính) và Thẻ mã số thuế cá nhân để chấm dứt hiệu lực mã số thuế. Khi sử dụng mẫu 08-MST thì cá nhân ghi vào chỉ tiêu: Thông tin đăng ký cũ là: MST hiện thời; Thông tin đăng ký mới là: đóng MST.

Bộ phận xử lý tờ khai sau khi xác nhận cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ thuế thì chuyển thẻ MST cá nhân cho bộ phận đăng ký thuế biết về thực trạng cá nhân kết thúc làm việc tại Việt Nam để thực hiện chấm dứt hiệu lực mã số thuế TNCN. Nếu cá nhân sau này trở lại Việt Nam phải thực hiện đăng ký thuế với cơ quan thuế để được sử dụng lại MST đã được cấp trước đây.

## Một số nội dung cần lưu ý khi quyết toán thuế TNDN năm 2009

**Công văn  
7250/BTC-TCT**

Ngày 07/06/2010, Bộ Tài chính có Công văn số 7250/BTC-TCT gửi Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn một số nội dung cần lưu ý khi quyết toán thuế TNDN năm 2009 nhằm giải đáp các vướng mắc trong quá trình quyết toán thuế TNDN năm 2009.

Theo đó, Công văn hướng dẫn cụ thể việc xác định các khoản thu nhập từ lãi tiền gửi, lãi cho vay vốn, chênh lệch tỷ giá, thu nhập từ thanh lý tài sản, thu nhập về tiêu thụ phế liệu, phế phẩm; về hoàn nhập các khoản dự phòng; về bù trừ lãi lỗ giữa các hoạt động sản xuất kinh doanh; về chuyển lỗ; về xác định doanh nghiệp mới thành lập từ dự án đầu tư để hưởng ưu đãi thuế; về chi phí tiền lương; về chi tiền học phí; về trang phục; về trích lập Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm; về xử lý số thuế TNDN khi quyết toán thuế so với số thuế TNDN được giảm gia hạn kê khai tạm nộp quý.

Theo hướng dẫn trong Công văn, về nội dung chuyển lỗ, doanh nghiệp có các khoản lỗ phát sinh từ năm 2009 trở đi thì phải chuyển toàn bộ và liên tục số lỗ vào thu nhập chịu thuế của những năm tiếp theo trong thời gian không quá 5 năm, kể từ năm tiếp sau năm phát sinh lỗ. Các khoản lỗ phát sinh trước năm 2009 thực hiện chuyển lỗ theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại thời điểm đó.

Về trích lập quỹ dự phòng tiền lương (17% quỹ lương thực hiện), các doanh nghiệp cần lưu ý khi trích lập dự phòng phải đảm bảo nguyên tắc số tiền trích lập dự phòng và tổng số tiền lương, tiền công thực tế đã chi trả đến thời hạn nộp hồ sơ quyết toán không vượt quá tổng tiền lương, tiền công phải trả cho người lao động theo định mức tiền lương đã được duyệt (nếu có).

## Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn

Ngày 04/06/2010, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 61/2010/NĐ-CP về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

### *Nghị định 61/2010/NĐ-CP*

Theo Nghị định này, các nhà đầu tư có dự án nông nghiệp đặc biệt ưu đãi đầu tư, dự án nông nghiệp ưu đãi đầu tư, dự án nông nghiệp khuyến khích đầu tư theo quy định thì được hưởng các ưu đãi đầu tư về đất đai, hỗ trợ đầu tư về đào tạo nguồn nhân lực, phát triển thị trường, dịch vụ tư vấn, áp dụng khoa học công nghệ và cước phí vận tải.

Đối với nhà đầu tư có dự án nông nghiệp đặc biệt ưu đãi đầu tư nếu được Nhà nước giao đất thì được miễn tiền sử dụng đất đối với dự án đầu tư, miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước kể từ ngày đưa dự án vào hoạt động hay được Nhà nước hỗ trợ 20% tiền thuê đất, thuê mặt nước theo khung giá đất, mặt nước của địa phương cho 5 năm đầu tiên kể từ khi hoàn thành xây dựng cơ bản nếu thuê đất, thuê mặt nước của hộ gia đình, cá nhân và được miễn nộp tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất.

Đối với nhà đầu tư có dự án nông nghiệp ưu đãi đầu tư thì được giảm 70% tiền sử dụng đất, hay khi thuê đất, thuê mặt nước thì được miễn tiền thuê trong 15 năm đầu, sau đó được thuê với mức giá thấp nhất theo khung giá thuê đất do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định và được giảm 50% tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất.

Cũng theo Nghị định này, nhà đầu tư có dự án nông nghiệp khuyến khích đầu tư thì được giảm 50% tiền sử dụng đất hay khi thuê đất, thuê mặt nước thì được miễn tiền thuê trong 11 năm đầu và sau đó được thuê với mức giá thấp nhất như nhà đầu tư có dự án nông nghiệp ưu đãi đầu tư.

Các nhà đầu tư này đều được miễn tiền thuê đất đối với diện tích đất xây dựng nhà ở tập thể cho công nhân, đất trồng cây xanh và đất phục vụ phúc lợi công cộng.

*Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/07/2010.*

## Ấn định thuế đối với cơ sở kinh doanh xe ô tô, xe hai bánh gắn máy

### *Thông tư 71/2010/TT-BTC*

Ngày 07/05/2010, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 71/2010/TT-BTC hướng dẫn ấn định thuế đối với cơ sở kinh doanh xe ô tô, xe hai bánh gắn máy ghi giá bán xe ô tô, xe hai bánh gắn máy trên hóa đơn giao cho người tiêu dùng thấp hơn giá giao dịch thông thường trên thị trường.

Theo đó, các loại thuế có thể bị ấn định đối với cơ sở kinh doanh này bao gồm thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế TNDN, thuế TNCN đối với cơ sở thuộc đối tượng nộp thuế TNCN.

Các trường hợp không áp dụng theo hướng dẫn trong Thông tư này bao gồm:

- ◆ Trường hợp cơ sở kinh doanh thực hiện niêm yết giá bán phù hợp với giá giao dịch thông thường trên thị trường và bán đúng giá giao dịch thông thường trên thị trường hoặc thấp hơn 5%.
- ◆ Trường hợp các cơ sở sản xuất lắp ráp xe ô tô, xe hai bánh gắn máy trong nước bán sản phẩm của mình theo giá thống nhất trong cả nước hoặc từng khu vực, từng địa phương.
- ◆ Các cơ sở nhận đại lý bán đúng giá quy định của cơ sở giao bán chỉ hưởng hoa hồng theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng.
- ◆ Xe ô tô, xe hai bánh gắn máy của các tổ chức và cá nhân đã có giấy chứng nhận đăng ký do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp và đã qua sử dụng, cơ sở kinh doanh mua lại để bán hoặc nhận ký gửi bán.

*Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày kể từ ngày ký.*

## Chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài

**Công văn  
1630/TCT-CS**

Ngày 17/05/2010, Tổng cục Thuế có Công văn số 1630/TCT-CS gửi Cục thuế tỉnh Quảng Ngãi về chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài có hành vi chậm nộp tiền thuế.

Theo đó, trường hợp Bên Việt Nam chủ động thực hiện khai thuế GTGT, thuế TNDN, nộp thay Nhà thầu nước ngoài và tự tính tiền phạt nộp chậm vào Ngân sách nhà nước khi phát hiện ra sai sót và trước khi có quyết định kiểm tra, thanh tra thuế của cơ quan thuế (không có biên bản kiểm tra thuế; thanh tra thuế xác định số tiền thuế phải truy thu) thì không bị coi là hành vi trốn thuế, lậu thuế.

Số thuế GTGT và thuế TNDN Bên Việt Nam đã tự giác nộp thay Nhà thầu nước ngoài thì được khấu trừ vào số thuế GTGT phải nộp và được tính vào chi phí khi xác định kết quả kinh doanh và số thuế TNDN phải nộp của Bên Việt Nam.

### Thuế suất thuế GTGT đối với một số mặt hàng dùng trong các cơ sở y tế

**Công văn  
1613/TCT-CS**

Ngày 14/05/2010, Tổng cục Thuế có Công văn số 1613/TCT-CS hướng dẫn về thuế GTGT đối với các mặt hàng như: nón, quần áo, khẩu trang, bao tay, bao chỉ dưới, bao giày, khăn (khăn trải bàn, khăn chụp mạch vành, khăn phụ khoa, khăn phẫu thuật mặt, khăn phẫu thuật chỉ...).

Theo hướng dẫn trong Công văn này, các mặt hàng trên được bán cho các cơ sở y tế để dùng trong các phòng mổ không phải là thiết bị, dụng cụ chuyên dùng cho y tế nên thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với thuế suất là 10%.

### Hướng dẫn thủ tục gia hạn nộp thuế và hoàn thuế GTGT

**Thông tư  
92/2010/TT-BTC**

Ngày 17/06/2010, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 92/2010/TT-BTC hướng dẫn thủ tục gia hạn nộp thuế và hoàn thuế giá trị gia tăng đối với thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải chuyên dùng nằm trong dây chuyền công nghệ và vật tư xây dựng thuộc loại trong nước chưa sản xuất được cần nhập khẩu để tạo tài sản cố định của doanh nghiệp.

Theo đó, doanh nghiệp muốn được lựa chọn áp dụng gia hạn nộp thuế GTGT khâu nhập khẩu và hoàn thuế GTGT thì phải đáp ứng đủ các điều kiện: (i) Doanh nghiệp đăng ký nộp thuế theo phương pháp khấu trừ, đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép đầu tư (giấy phép hành nghề); có con dấu theo đúng quy định của pháp luật, lưu giữ sổ sách, chứng từ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán; có tài khoản tiền gửi tại ngân hàng theo mã số thuế của doanh nghiệp; (ii) Có tổng giá trị thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải chuyên dùng nằm trong dây chuyền công nghệ và vật tư xây dựng thuộc loại trong nước chưa sản xuất được cần nhập khẩu để tạo tài sản cố định từ 200 tỷ đồng trở lên; (iii) Dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT hoặc dự án đầu tư vừa sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT, vừa sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ không chịu thuế GTGT.

Thời gian gia hạn nộp thuế GTGT khâu nhập khẩu là 60 ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế theo quy định.

*Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho Thông tư số 205/2009/TT-BTC ngày 23 tháng 10 năm 2009 của Bộ Tài chính.*



## Điều chỉnh hóa đơn GTGT của dịch vụ vệ sinh công cộng

*Công văn  
1692/TCT-CS*

Ngày 21/05/2010, Tổng cục Thuế có Công văn số 1692/TCT-CS gửi Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn xử lý đối với các hóa đơn tính thuế GTGT của dịch vụ vệ sinh công cộng (không phải là đối tượng chịu thuế GTGT theo công văn số 3560/BTC-TCT ngày 24/3/2010 của Bộ Tài chính) đã lập theo mức thuế suất 10% theo công văn số 3939/TCT-CS ngày 25/9/2009 của Tổng cục Thuế.

Theo đó, trường hợp các đơn vị khi cung cấp các dịch vụ thu, dọn, xử lý rác và chất phế thải; thoát nước, xử lý nước thải cho tổ chức cá nhân đã thực hiện xuất hóa đơn GTGT cho khách hàng với mức thuế suất 10% thì được hóa đơn điều chỉnh như sau:

Đơn vị cung cấp dịch vụ và khách hàng có thỏa thuận bằng văn bản ghi rõ lý do điều chỉnh, đồng thời đơn vị cung cấp dịch vụ lập hóa đơn điều chỉnh. Hóa đơn ghi rõ điều chỉnh giảm số thuế GTGT cho dịch vụ tại hóa đơn số, ký hiệu ... (do dịch vụ thu, dọn, xử lý rác và chất phế thải; thoát nước, xử lý nước thải thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT). Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh hai bên kê khai điều chỉnh thuế đầu ra, đầu vào.

### Hướng dẫn bù trừ thuế GTGT

*Công văn  
6890/BTC-TCT*

Ngày 01/06/2010, Bộ Tài chính có Công văn số 6980/BTC-TCT gửi Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc bù trừ số tiền nợ thuế GTGT với số tiền thuế GTGT được hoàn.

Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, trường hợp người nộp thuế có hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT, trong đó có đề nghị cơ quan thuế bù trừ số tiền thuế GTGT được hoàn với số tiền thuế GTGT (kể cả phạt chậm nộp) còn nợ trước thời gian đề nghị hoàn thuế chưa nộp NSNN thì cơ quan thuế lập lệnh hoàn trả kiêm bù trừ thu NSNN gửi KBNN có liên quan để thực hiện bù trừ.

Đối với trường hợp người nộp thuế có hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT nhưng không đề nghị bù trừ số tiền thuế được hoàn với số tiền thuế, tiền phạt còn nợ NSNN: qua kiểm tra hồ sơ hoàn thuế, cơ quan thuế phát hiện người nộp thuế có các khoản thuế khác còn nợ và có số thuế GTGT còn nợ trước thời gian đề nghị hoàn thuế chưa nộp NSNN thì cơ quan thuế tạm dừng việc hoàn trả và yêu cầu người nộp phải thực hiện nghĩa vụ nộp với NSNN. Hết thời hạn quy định theo thông báo của cơ quan thuế, nếu người nộp thuế chưa thực hiện nghĩa vụ nộp NSNN thì cơ quan thuế lập Lệnh hoàn trả kiêm bù trừ thu NSNN gửi KBNN nơi trực tiếp hoàn trả để thực hiện bù trừ; đồng thời, cơ quan thuế thông báo cho người nộp thuế biết.

### Thuế suất thuế GTGT đối với thanh ray trượt ngăn kéo

*Công văn  
1689/TCT-CS*

Ngày 21/05/2010, Tổng cục Thuế có Công văn số 1689/TCT-CS gửi Cục thuế tỉnh Lạng Sơn hướng dẫn về thuế suất thuế GTGT đối với thanh ray trượt ngăn kéo.

Theo đó, mặt hàng thanh ray trượt ngăn kéo không phải là sản phẩm cơ khí thuộc diện áp dụng thuế suất 5% mà thuộc diện áp dụng thuế suất 10%.

### Thanh khoản hoàn thuế nhập khẩu đối với trường hợp thất lạc tờ khai xuất khẩu bản gốc

*Công văn  
2869/TCHQ-KTTT*

Ngày 02/06/2010, Tổng cục Hải quan có Công văn số 2869/TCHQ-KTTT hướng dẫn thủ tục thanh khoản, hoàn thuế đối với trường hợp hàng sản xuất xuất khẩu bị thất lạc tờ khai xuất khẩu bản gốc.

Theo quy định, hàng hóa nhập khẩu đã nộp thuế nhập khẩu để sản xuất hàng hoá xuất khẩu nước ngoài thuộc đối tượng được hoàn thuế nhập khẩu. Tuy nhiên, nếu doanh nghiệp không xuất trình được bản chính tờ khai hàng hóa xuất khẩu đã làm thủ tục hải quan có xác nhận thực xuất của cơ quan hải quan cửa khẩu xuất hàng khi nộp hồ sơ thanh khoản theo quy định thì không được thanh khoản, hoàn thuế nhập khẩu.

**Công văn  
3077/TCHQ-GSQL**

## Xử lý máy móc, thiết bị sau thanh khoản hợp đồng gia công

Ngày 11/06/2010, Tổng cục Hải quan có Công văn số 3077/TCHQ-GSQL gửi Cục hải quan tỉnh Bình Dương hướng dẫn về xử lý máy móc, thiết bị sau thanh khoản hợp đồng gia công.

Theo Công văn này, đối với máy móc, thiết bị bên nhận gia công thuê, mượn của bên thuê gia công để thực hiện hợp đồng gia công, sau khi thanh khoản xong chuyển sang hình thức thuê theo hợp đồng riêng, nếu máy móc, thiết bị không trực tiếp tham gia vào quá trình sản xuất sản phẩm gia công nữa thì xử lý theo trình tự như sau:

Đối với hợp đồng gia công có điều khoản mượn máy móc, thiết bị để trực tiếp sản xuất sản phẩm gia công ban đầu: doanh nghiệp nhận gia công cho thương nhân nước ngoài làm thủ tục xuất trả máy móc, thiết bị sau thanh khoản hợp đồng gia công.

Sau đó, khi chuyển sang hợp đồng thuê máy móc, thiết bị: doanh nghiệp thuê máy móc, thiết bị làm thủ tục tạm nhập máy móc, thiết bị như đối với hàng hóa nhập khẩu kinh doanh. Kết thúc hợp đồng thuê máy móc, thiết bị làm thủ tục tái xuất theo quy định. Thủ tục giao nhận máy móc, thiết bị thực hiện như thủ tục hải quan đối với sản phẩm gia công hoàn chỉnh tại chỗ để kinh doanh nội địa.

Về chính sách mặt hàng, chính sách thuế: nếu máy móc, thiết bị thuộc danh mục nhập khẩu phải có giấy phép thì khi làm thủ tục nhập khẩu doanh nghiệp phải có giấy phép của cơ quan có thẩm quyền; chính sách thuế thực hiện theo quy định hiện hành.

## Quy định tiền lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước

Ngày 10/06/2010, Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư số 18/2010/TT-BLĐTBXH quy định tiền lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước thực hiện gói thầu tư vấn và áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian thuộc dự án sử dụng vốn nhà nước. Mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước quy định tại Thông tư này là cơ sở để xác định giá trị hợp đồng tư vấn thuộc dự án sử dụng vốn nhà nước theo quy định tại Luật Đầu thầu.

Theo đó, tùy theo số năm kinh nghiệm trong chuyên ngành tư vấn mà một chuyên gia tư vấn có trình độ từ đại học trở lên đúng chuyên ngành tư vấn sẽ có mức lương tương ứng nhưng tối đa không quá 25.000.000 đồng/người/tháng (đây là mức tiền lương trọn gói bao gồm cả các khoản đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại thuế theo quy định hiện hành).

Tuy nhiên, đối với trường hợp đặc biệt, dự án cần chuyên gia tư vấn trong nước có chuyên môn cao, ngành nghề đặc biệt, đặc thù, địa bàn thực hiện dự án ở vùng khó khăn, xa xôi, hẻo lánh thì chủ đầu tư trình cơ quan chủ quản xem xét trước khi quyết định mức lương cao hơn mức quy định trên.

*Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày kể từ ngày ký.*

## Hướng dẫn thực hiện Quy chế chuyên gia nước ngoài thực hiện các chương trình, dự án ODA

Ngày 28/05/2010, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch số 12/2010/TTLT-BKHĐT-BTC quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên gia nước ngoài thực hiện các chương trình, dự án ODA.

Thông tư này áp dụng đối với các chuyên gia nước ngoài theo quy định tại Quy chế chuyên gia nước ngoài thực hiện các chương trình, dự án ODA và chỉ áp dụng đối với các chuyên gia mà hợp đồng của họ có hiệu lực từ ngày 20/11/2009.

Theo hướng dẫn trong Thông tư, trong vòng 30 ngày làm việc kể từ khi hợp đồng chuyên gia có hiệu lực, Chủ dự án gửi Cơ quan chủ quản công văn đề nghị xác nhận chuyên gia kèm theo hồ sơ xác nhận chuyên gia. Tùy từng trường hợp Chuyên gia ký hợp đồng với Chủ dự án hay với nhà thầu mà Chủ dự án hoặc nhà thầu gửi hồ sơ đề nghị miễn thuế TNCN cho Chuyên gia đến cơ quan thuế địa phương nơi đặt trụ sở của mình. Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cơ quan thuế cấp giấy Xác nhận miễn thuế TNCN cho chuyên gia theo mẫu quy định.

*Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký.*

**Thông tư  
18/2010/TT-BLĐTBXH**

**Thông tư liên tịch  
12/2010/TTLT-BKHĐT-  
BTC**



**Trụ sở chính:**

**Tầng 6, 136 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy**

**Hà Nội, Việt Nam**

**Phone: +844 3755 7446**

**Fax: +844 3755 7448**

**Email: [tuvanthue@uhyvietnam.com.vn](mailto:tuvanthue@uhyvietnam.com.vn)**

**Web: [www.uhyvietnam.com.vn](http://www.uhyvietnam.com.vn)**

**Chi nhánh Hồ Chí Minh:**

**86/8 Phố Quang, phường 2, Tân Bình**

**Hồ Chí Minh, Việt Nam**

**Phone: +848 3997 6746**

**Fax: +848 3997 6748**

UHY là một trong những hãng kiểm toán, tư vấn tài chính hàng đầu thế giới. Hơn 20 năm lịch sử hình thành và phát triển bền vững, thương hiệu UHY được biết đến trên toàn cầu bởi uy tín, kinh nghiệm chuyên môn, sự chính trực và cải tiến không ngừng. Hiện nay, mạng lưới UHY mở rộng và hoạt động mạnh mẽ tại 211 văn phòng trên 70 nước với trên 7.000 nhân viên chuyên nghiệp, mang lại doanh thu gần 1 tỷ đô la Mỹ và sẽ vượt ngưỡng 1 tỷ USD trong thời gian tới với tỉ lệ tăng trưởng 8,7% một năm, xếp hạng trong 25 hãng kiểm toán lớn nhất thế giới.

Công ty TNHH dịch vụ và kiểm toán UHY (UHY LTD) là thành viên duy nhất của UHY tại Việt Nam. Tại UHY LTD, chúng tôi luôn nỗ lực hết mình đóng góp những kỹ năng nghề nghiệp và kiến thức chuyên môn vì lợi ích khách hàng. Chúng tôi cam kết cung cấp cho khách hàng những dịch vụ chuyên nghiệp thực hiện bởi những chuyên gia uy tín để cùng với khách hàng đạt được mục tiêu kinh doanh.

Bản tin cập nhật về Thuế này được cung cấp cho khách hàng và nhân viên nghiệp vụ tại các văn phòng của UHY Ltd. Nội dung trong bản tin chỉ có tính chất tham khảo. Người đọc cần liên hệ với chuyên gia tư vấn thuế trước khi sử dụng bất cứ thông tin nào trong bản tin.

## Liên hệ



**Nguyễn Hoài Thu**

Chuyên gia Thuế

[thunh@uhyvietnam.com.vn](mailto:thunh@uhyvietnam.com.vn)

(+84) 43755 7446 Ext: 307